

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số :14/2019/HS-ST;

Ngày: 11/3/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Từ Ngọc Viễn;

Bà Lê Thị Thu Yến;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 27/02/2019 đối với bị cáo:

Lê Nghiệp T (Từng), sinh năm 1989, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số 239/5C, đường T, Phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Căn hộ không số, Tổ 5, Khu phố 5, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Tấn N và bà Nguyễn Thị E; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bé M và 01 người con sinh năm 2008. Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần. Ngày 12/6/2013, bị cáo Lê Nghiệp T bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 131/2013/HSPT). Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 12/12/2014. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2016, tạm giam từ ngày 18/12/2016. Đến ngày 08/3/2017 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh. Đến ngày 08/12/2018,

bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M (có mặt).

✚ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Nguyễn Quang M**, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Trú tại: số 92/2 ấp G, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

✚ Người làm chứng:

1. **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1978 (vắng mặt);

Trú tại: Số 56/3 đường L, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

2. **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Trú tại: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 01 giờ 30 phút ngày 09/12/2016, trước cửa Khách sạn 9999, địa chỉ số 127/4, đường L, Phường 6, thành phố M; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M phối hợp Công an Phường 6, thành phố M bắt quả tang Lê Nghiệp T đang cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 13 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt cho vào gói niêm phong có chữ ký và họ tên Lê Nghiệp T và dấu mộc đỏ của Công an Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ gắn biển số 63V9-5472. Quá trình điều tra xác định:

+ Biển số xe 63V9-5472 của xe mô tô hiệu WEVERS màu đỏ-đen-bạc có số khung: 09096Y529938, số máy: C09E-6530079 do anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1976, ngụ số 92/2, ấp Ga, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên đăng ký. Anh M khai xe mô tô biển số 63V9-5472 bị mất trộm năm 2015 tại xã Tân Lý Đông, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

+ Căn cứ Kết luận giám định số 722 ngày 22/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận xe mô tô hiệu Wave màu đỏ bị tạm giữ xác định: Không có số khung, số máy.

+ T khai mượn xe mô tô trên của người bạn tên Quân Mập (không rõ họ tên, đại chỉ) tại khu vực ngã tư đường T, Phường 4, thành phố M. Qua điều tra xác định Quân mập có họ tên đầy đủ là Nguyễn Hoàng Quân, sinh năm 1995, ngụ số 56/23, đường T, Khu phố 8, Phường 4, thành phố M nhưng Quân không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 357671017733962, số sim 0973833922. Bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, bầu áo màu xám, nút áo màu đen, trên cổ áo có hiệu Collection.

- Tiền Việt Nam 26.000 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số 47 ngày 10/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 13 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư được niêm phong có chữ kí ghi họ tên Lê Nghiệp T và dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã Phường 6, Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang; gửi giám định có trọng lượng 1,4808 gam có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82, ngày 19/7/2013 của chính phủ.

Ngày 04/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 05. Căn cứ bản kết luận giám định số 174/KLGD-PC09 ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 47 ghi ngày 09/12/2016 có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (Người chứng kiến) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) được nêu trong Kết luận giám định số 47 ngày 10/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang là 1,4808 gam.

Tại bản cáo trạng số 21/QĐ-VKS ngày 18/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M truy tố bị cáo Lê Nghiệp T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 03 năm tù và

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 357671017733962, số sim 0973833922 bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy; 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ do kết luận giám định không có số khung số máy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, bầu áo màu xám, nút áo màu đen, trên cổ áo có hiệu Collection không còn giá trị sử dụng và biển số 63V9-5472.

- Tiêu hủy mẫu vật đựng trong 01 (một) bì thư niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 174 ngày 08/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ

lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Anh Duy và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 26.000 đồng do bị cáo không yêu cầu nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Lúc 01 giờ 30 phút ngày 09/12/2016, trước cửa Khách sạn 9999, địa chỉ số 127/4, đường L, Phường 6, T T phố M; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an T phố M phối hợp Công an Phường 6, T phố M bắt quả tang Lê Nghiệp T đang cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng, qua giám định là 1,4808 gam loại Methamphetamine, nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người cũng như những tác hại gián tiếp cho xã hội nhưng bị cáo vẫn mua về tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên bị cáo đang có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 357671017733962, số sim 0973833922 bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy; 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ do kết luận giám định không có số khung số máy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, bầu áo màu xám, nút áo màu đen, trên cổ áo có hiệu Collection không còn giá trị sử dụng và biển số 63V9-5472

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật đựng trong 01 (một) bì thư niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 174 ngày 08/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Anh Duy và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 26.000 đồng do bị cáo không yêu cầu nhận lại.

[6 Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ nên Tòa chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Nghiệp T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nghiệp T **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/12/2018, được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 09/12/2016 đến ngày 08/3/2017.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 357671017733962, số sim 0973833922 bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua ma túy; 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, số tiền Việt Nam 26.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi tay dài màu xanh, bầu áo màu xám, nút áo màu đen, trên cổ áo có hiệu Collection không còn giá trị sử dụng và biển số 63V9-5472.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật đựng trong 01 (một) bì thư niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 174 ngày 08/10/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Anh Duy và hình dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG

Khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2019 giữa Công an T phố M và Chi cục Thi hành án dân sự T phố M).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.M;
- Chi cục THADS TP.M;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường